

Biểu số 06a/VPCP/KSTT
Ban hành theo Thông tư số
01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020

**TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT TTHC TẠI
CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRỰC TIẾP GIẢI QUYẾT TTHC**
(Từ ngày 14/12/2021 đến ngày 14/03/2022)

UBND THỊ TRẤN HÀ TRUNG

Đơn vị tính: Số hồ sơ TTHC

ST T	Lĩnh vực, công việc giải quyết theo cấp	Số hồ sơ nhận giải quyết				Số hồ sơ đã giải quyết				Số lượng hồ sơ đang giải quyết		
		Tổng số	Trong đó		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn
			Trực tuyến	Trực tiếp, dịch vụ bưu chính								
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
1	Giáo dục đào tạo thuộc hệ thống GDQD và các cơ sở khác	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
2	Lĩnh vực An toàn đập, hồ chứa thủy điện	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
3	Lĩnh vực Bảo hiểm	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
4	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội	17	17	0	0	15	15	0	0	2	2	0
5	Lĩnh vực Bảo vệ chăm sóc trẻ em	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

ST T	Lĩnh vực, công việc giải quyết theo cấp	Số hồ sơ nhận giải quyết				Số hồ sơ đã giải quyết				Số lượng hồ sơ đang giải quyết		
		Tổng số	Trong đó		Từ kỳ trước							
			Trực tuyến	Trực tiếp, dịch vụ bưu chính		Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
6	Lĩnh vực Bồi thường nhà nước	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
7	Lĩnh vực Chính quyền địa phương	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
8	Lĩnh vực Chính sách	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
9	Lĩnh vực Chứng thực	9	0	9	0	9	9	0	0	0	0	0
10	Lĩnh vực Công tác dân tộc	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
11	Lĩnh vực Dân số - KHHGD	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
12	Lĩnh vực Đất đai	25	0	25	0	25	0	25	0	0	0	0
13	Lĩnh vực Đường thủy nội địa	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

ST T	Lĩnh vực, công việc giải quyết theo cấp	Số hồ sơ nhận giải quyết				Số hồ sơ đã giải quyết				Số lượng hồ sơ đang giải quyết		
		Tổng số	Trong đó		Từ kỳ trước							
			Trực tuyến	Trực tiếp, dịch vụ bưu chính		Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
14	Lĩnh vực Giải quyết khiếu nại	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
15	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
16	Lĩnh vực Hộ tịch	103	102	1	0	102	93	7	2	1	1	0
17	Lĩnh vực Hoạt động tín dụng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
18	Lĩnh vực Khen thưởng của Bộ Quốc phòng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
19	Lĩnh vực Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
20	Lĩnh vực Lâm nghiệp	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
21	Lĩnh vực Lâm nghiệp	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

ST T	Lĩnh vực, công việc giải quyết theo cấp	Số hồ sơ nhận giải quyết				Số hồ sơ đã giải quyết				Số lượng hồ sơ đang giải quyết		
		Tổng số	Trong đó		Tù kỳ trước							
			Trực tuyến	Trực tiếp, dịch vụ bưu chính		Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
22	Lĩnh vực Lao động tiền lương	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
23	Lĩnh vực Lễ hội	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
24	Lĩnh vực Môi trường	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
25	Lĩnh vực Người có công	3	0	3	0	0	0	0	0	3	3	0
26	Lĩnh vực Nông nghiệp và PTNT	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
27	Lĩnh vực Nông thôn mới	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
28	Lĩnh vực Nuôi con nuôi	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
29	Lĩnh vực Phổ biến giáo dục pháp luật	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
30	Lĩnh Vực phòng chống thiên tai	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

ST T	Lĩnh vực, công việc giải quyết theo cấp	Số hồ sơ nhận giải quyết				Số hồ sơ đã giải quyết				Số lượng hồ sơ đang giải quyết		
		Tổng số	Trong đó		Từ kỳ trước							
			Trực tuyến	Trực tiếp, dịch vụ bưu chính		Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
31	Lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
32	Lĩnh vực Phòng, chống tham nhũng	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
33	Lĩnh vực Tài nguyên nước	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
34	Lĩnh vực Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
35	Lĩnh vực Thể dục thể thao	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
36	Lĩnh vực TĐKT	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
37	Lĩnh vực TĐKT Trung ương	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
38	Lĩnh vực Thư viện	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

ST T	Lĩnh vực, công việc giải quyết theo cấp	Số hồ sơ nhận giải quyết				Số hồ sơ đã giải quyết				Số lượng hồ sơ đang giải quyết		
		Tổng số	Trong đó		Từ kỳ trước							
			Trực tuyến	Trực tiếp, dịch vụ bưu chính		Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
39	Lĩnh vực Thủy lợi	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
40	Lĩnh vực Tiếp công dân	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
41	Lĩnh vực Tôn giáo Chính phủ	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
42	Lĩnh vực Trồng trọt	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
43	Lĩnh vực Văn hóa cơ sở	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
44	Lĩnh vực việc làm	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
45	Lĩnh vực Xử lý đơn thư	3	0	3	0	2	0	2	0	1	1	0
--	-Tổng-	160	119	31	0	155	117	34	2	7	7	0

NGƯỜI LẬP BIỂU

UBND thị trấn Hà Trung, ngày 14 tháng 3 năm 2022.
 THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, ghi rõ họ, tên)

Nguyễn Thị Liễu

Cù Văn Hân